

Số: 481/QĐ-SXD

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình hung hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bộ tài liệu hướng dẫn xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 27/8/2009 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Sở Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1248/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Sở Xây dựng;

Căn cứ xác nhận của Giám đốc Sở Xây dựng về việc Hệ thống quản lý chất lượng áp dụng có hiệu lực;

Theo đề nghị của Ban Chỉ đạo ISO của Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 368/QĐ-SXD ngày 07/7/2022 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Xây dựng.

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo ISO, Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng/đơn vị thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Lưu: VT, Hồ sơ ISO.



GIÁM ĐỐC

Trần Nam Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ
SỞ XÂY DỰNG KHÁNH HÒA

**Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Xây dựng Khánh Hòa phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các hoạt động trong
lĩnh vực xây dựng**

*(Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 481/QĐ-SXD
ngày 27/9/2022 của Giám đốc Sở Xây dựng Khánh Hòa)*

Bản công bố này có hiệu kể từ ngày ban hành.

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 9 năm 2022

GIÁM ĐỐC
SỞ
XÂY DỰNG
TỈNH KHÁNH HÒA
Trần Nam Bình

PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ XÂY DỰNG ĐƯỢC CÔNG BỐ
PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015
(Ban hành kèm theo quyết định số 481/QĐ-SXD ngày 27/9/2022)

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố
I. LĨNH VỰC QUY HOẠCH		
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
2	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
3	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021
II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH, GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP XÂY DỰNG		
4	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng)	QĐ 3410/QĐ-UBND ngày 13/10/2021
5	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh	QĐ 3410/QĐ-UBND ngày 13/10/2021
6	Cho ý kiến về việc các công trình hết thời hạn sử dụng nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	QĐ 3410/QĐ-UBND ngày 13/10/2021
7	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng.	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
8	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động.	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
9	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đăng ký, công bố thông tin.	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
III. LĨNH VỰC NHÀ Ở		
10	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
11	Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)	QĐ 4228/QĐ-UBND ngày 22/11/2021

12	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
13	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
14	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh	QĐ 516/QĐ-UBND ngày 21/2/2021
15	Công nhận hạng/ Công nhận lại hạng nhà chung cư	QĐ 3410/QĐ-UBND ngày 13/10/2021
16	Công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư	QĐ 3410/QĐ-UBND ngày 13/10/2021
17	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	QĐ 4228/QĐ-UBND ngày 22/11/2021
18	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	QĐ 4228/QĐ-UBND ngày 22/11/2021
19	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	QĐ 4228/QĐ-UBND ngày 22/11/2021
20	Gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài	QĐ 4228/QĐ-UBND ngày 22/11/2021
21	Thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước.	QĐ 4228/QĐ-UBND ngày 22/11/2021
22	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	QĐ 4228/QĐ-UBND ngày 22/11/2021
23	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước.	QĐ 4228/QĐ-UBND ngày 22/11/2021
IV. LĨNH VỰC KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN		
24	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư.	QĐ 935/QĐ-UBND ngày 06/4/2022
25	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
26	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
V. LĨNH VỰC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG		
27	Cấp Gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
28	Cấp Gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
29	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
30	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
31	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo /tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án).	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021

32	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	QĐ 3410/QĐ-UBND ngày 13/10/2021
33	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án).	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
34	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án).	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
35	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án).	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
36	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/ tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án).	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
37	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C.	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
38	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
39	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
40	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
41	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
42	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
43	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng).	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
44	Cấp Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
45	Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III.	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
46	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng).	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
47	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp).	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021
48	Cấp Điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	QĐ 2274/QĐ-UBND ngày 06/8/2021

49	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
50	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C	QĐ 3990/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
VI. LĨNH VỰC QUẢN LÝ QUY HOẠCH, KIẾN TRÚC		
51	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021
52	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021
53	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021
54	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021
55	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021
56	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021
VII. LĨNH VỰC VẬT LIỆU XÂY DỰNG		
57	Thủ tục công bố hợp quy sản phẩm hàng hóa vật liệu xây dựng	QĐ 3410/QĐ-UBND 13/10/2021
VIII. LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN		
58	Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh	1910/QĐ-UBND ngày 05/7/2022
IX. LĨNH VỰC TỔ CÁO		
59	Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	3595/QĐ-UBND ngày 26/11/2019
X. LĨNH VỰC KHIẾU NẠI		
60	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	2491/QĐ-UBND ngày 27/8/2021
61	Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh	2491/QĐ-UBND ngày 27/8/2021
XI. LĨNH VỰC XỬ LÝ ĐƠN		
62	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh	1909/QĐ-UBND ngày 05/7/2022
XII. LĨNH VỰC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC		
63	Thủ tục phục hồi danh dự	107/QĐ-UBND ngày 11/01/2019
64	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	107/QĐ-UBND ngày 11/01/2019